

BÁO CÁO

Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2015; phương hướng, nhiệm vụ năm 2016

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2015

1. Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN)

1.1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN:

a) Các hình thức thực hiện:

Tuyên truyền, quán triệt các văn bản pháp luật về PCTN gắn với việc tuyên truyền thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp và nhiệm vụ chính trị trọng tâm của tỉnh; chỉ đạo triển khai thực hiện “Đề án tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN, Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân từ năm 2012 đến năm 2016; ban hành Kế hoạch số 12/KH-UBND về phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2015. Toàn tỉnh đã tổ chức 141 hội nghị tuyên truyền pháp luật về PCTN cho 11.285 lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân; in ấn, phát hành 3.362 bộ tài liệu tuyên truyền về PCTN. Nâng cao chất lượng và thời lượng phát sóng chuyên mục PCTN (từ 1 lên 2 chuyên mục/tháng) trên kênh truyền hình tỉnh và trên Báo Thanh Hóa; tham gia cùng Ban Nội chính Tỉnh ủy tổ chức cuộc thi viết tìm hiểu về Luật Phòng, chống tham nhũng trên phạm vi toàn tỉnh.

b) Việc ban hành văn bản hướng dẫn, triển khai thực hiện:

Năm 2015, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành trong lĩnh vực PCTN trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo Thanh tra tỉnh tiếp tục hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác PCTN; báo cáo việc thực hiện quy định của pháp luật về bảo vệ người tố cáo; việc thực hiện kê khai, minh bạch tài sản thu nhập; việc thực hiện xử lý sau thanh tra và việc tổng kết 10 năm thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng,...

c) Tình hình tổ chức bộ máy, phân công trách nhiệm trong chức thực hiện công tác PCTN; tình hình hoạt động của các cơ quan PCTN:

- Ban Nội chính Tỉnh ủy tích cực tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy và Ban chỉ đạo cấp tỉnh về PCTN, chỉ đạo thực hiện công tác nội chính và PCTN trên địa bàn tỉnh.

- Các cơ quan chức năng về PCTN như Thanh tra, Công an, Viện kiểm sát và Tòa án nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, chủ động triển khai thực hiện nhiệm vụ

PCTN theo kế hoạch công tác được phê duyệt; định kỳ thực hiện tốt chế độ cung cấp, trao đổi thông tin về PCTN.

1.2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng:

a) Về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị: chỉ đạo các cấp, các ngành đẩy mạnh công khai, minh bạch chính sách, quy trình, thủ tục giải quyết công việc, gắn với cải cách thủ tục hành chính; công khai việc quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công, phân bổ dự toán, công khai các chế độ, định mức, tiêu chuẩn; công khai quy hoạch, dự án ĐTXD...; qua đó, đã tạo điều kiện để người dân, doanh nghiệp, các cơ quan chức năng theo dõi, giám sát, nhằm phòng ngừa tham nhũng.

b) Về xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn: Các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị nhà nước tiếp tục đẩy mạnh việc phân cấp, phân quyền, khoán định mức; thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong công tác quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản, phương tiện nhà nước và công tác tổ chức cán bộ. Nhiều đơn vị đã chủ động ban hành tiêu chí đánh giá, bổ nhiệm cán bộ; rà soát, điều chỉnh, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ nhằm tăng cường chất lượng hoạt động, sử dụng hiệu quả, tiết kiệm nguồn vốn, tài sản nhà nước, phòng ngừa tham nhũng. Toàn tỉnh ban hành mới 58 văn bản, sửa đổi 14 văn bản về thực hiện Luật PCTN; ban hành mới 171 văn bản, sửa đổi bổ sung 123 văn bản liên quan đến chế độ, định mức, tiêu chuẩn; qua kiểm tra, phát hiện 09 trường hợp vi phạm phải xử lý.

c) Việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng: Giám đốc các sở, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị nhà nước chỉ đạo, thực hiện tốt việc theo dõi, báo cáo tình hình tặng quà, nhận quà và sử dụng phương tiện, tài sản nhà nước không đúng quy định trong dịp Tết nguyên đán Ất Mùi 2015, theo tinh thần chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn 1270/UBND-THKH ngày 06/02/2015. Qua theo dõi, nắm tình hình và tổng hợp báo cáo của các đơn vị về Thanh tra tỉnh, cho thấy trong dịp tết Ất Mùi 2015, không có trường hợp vi phạm trong việc tặng quà, nhận quà và sử dụng phương tiện, tài sản nhà nước.

d) Việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức: Các sở, ngành và các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo cán bộ, công chức chấp hành nghiêm túc Công điện số 03/CĐ-UBND ngày 24/02/2015 về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thời gian làm việc; thực hiện tốt quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp đã ban hành; chấp hành nguyên tắc trong thực thi công vụ; đã xây dựng hệ thống theo dõi, giám sát cán bộ, công chức thực thi công vụ tại một số đơn vị. Năm 2015, có 01 trường hợp cán bộ, công chức vi phạm phải xem xét xử lý.

đ) Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng: UBND tỉnh ban hành Văn bản số 1468/UBND-THKH ngày 12/02/2015 về việc chuyển đổi vị trí công tác của các đơn vị, địa phương trong tỉnh; triển khai thông tư số 59/2014/TT-BTNMT quy định danh mục, vị trí

công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức ngành TNMT.

Các sở, ngành, UBND các huyện thị xã, thành phố chủ động xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác năm 2015; đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với 194 cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Nghị định 158/NĐ-CP và Nghị định 150/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Nghị định 158/NĐ-CP.

e) Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập:

Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo các cấp, các ngành, các cơ quan đơn vị nhà nước của tỉnh thực hiện tốt việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập; đồng thời, giao Thanh tra tỉnh hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện việc minh bạch tài sản, thu nhập theo quy định của Chính phủ.

Kết quả, toàn tỉnh có 81/86 cơ quan, tổ chức, đơn vị hoàn thành, báo cáo kết quả kê khai tài sản, thu nhập năm 2014. Số người đã kê khai tài sản, thu nhập là 22.480/22.715 người (đạt 98,96%) số người phải kê khai; đã thực hiện công khai là 21.805/22.480 bản kê khai tài sản, thu nhập đạt 97%; có 04 đơn vị chưa tổng hợp, báo cáo kết quả kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập là: Đảng uỷ khối doanh nghiệp tỉnh, Công ty TNHH MTV sở sở kiến thiết Thanh Hoá, Công ty TNHH MTV Thương mại Miền núi, Liên minh HTX tỉnh (mặc dù Thanh tra tỉnh đã nhiều lần có văn bản nhắc nhở các đơn vị)

g) Việc thực hiện cải cách hành chính: Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị xây dựng kế hoạch cải cách hành chính của ngành, địa phương năm 2015 theo Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ và Quyết định số 1525/QĐ-UBND ngày 23/5/2013 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2011-2015; xây dựng Đề án siết chặt kỷ cương quản lý nhà nước trên mọi lĩnh vực; hoàn thành việc đánh giá xếp loại hoàn thành nhiệm vụ của các sở ngành và các huyện thị; xây dựng kênh thông tin phản hồi của người sử dụng dịch vụ công, ý kiến đóng góp phản ánh của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp về thực thi nhiệm vụ của các cơ quan hành chính nhà nước; phối hợp với đại diện Ngân hàng thế giới tiến hành khảo sát ý kiến phản hồi tại các sở, huyện; ban hành Chỉ thị về tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính.

Nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo thi tuyển công chức năm 2015 đảm bảo chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy định. Các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động, gắn với đổi mới phương thức điều hành của hệ thống hành chính; nhiều đơn vị đã áp dụng phần mềm quản lý hồ sơ và xử lý công việc; áp dụng quản lý chất lượng hoạt động theo tiêu chuẩn ISO 9001-2008. UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các đơn vị thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 20/2007/CT-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc trả lương qua tài khoản đối với các đối tượng hưởng lương từ ngân sách...

1.3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng:

a) Kết quả công tác thanh tra và phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng:

- Về thanh tra hành chính: Toàn tỉnh triển khai 239 cuộc thanh tra hành chính; đã kết thúc thanh tra trực tiếp 213 cuộc, ban hành 202 kết luận thanh tra. Qua thanh tra phát hiện sai phạm 69,56 tỷ đồng và 139.926,7 m² đất; kiến nghị thu hồi 14,318 tỷ đồng và 16.484 m²; kiến nghị khác 55,242 tỷ đồng và 123.442,7 m² đất (thu hồi sau giảm trừ quyết toán); đã thu hồi được 12,718 tỷ đồng đạt tỷ lệ 88,83%.

- Về thanh tra chuyên ngành: Thanh tra các sở, ngành đã tiến hành 2.070 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành; tiến hành thanh tra, kiểm tra 1.543 cá nhân và 1.750 tổ chức. Qua thanh tra phát hiện 2.022 tổ chức, cá nhân có vi phạm; trong đó: ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.939 tổ chức, cá nhân với số tiền 9,059 tỷ đồng; kiến nghị thu hồi 5,223 tỷ đồng; số tiền đã thu được 8,46 tỷ đồng. Trong lĩnh vực giao thông, vận tải đã xử lý tước giấy phép lái xe có thời hạn 339 trường hợp, tước có thời hạn 02 giấy phép kinh doanh và 04 phù hiệu xe taxi. Trong lĩnh vực y tế đình chỉ hoạt động 04 cơ sở khám chữa bệnh.

- Về thanh tra việc thực hiện các quy định về PCTN: Toàn tỉnh tiến hành 29 cuộc thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN, tại 85 cơ quan, đơn vị. Qua thanh tra cho thấy, bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số đơn vị chưa thực hiện nghiêm túc các quy định về PCTN, như: chưa công khai, minh bạch đầy đủ các hoạt động của đơn vị; chưa thực hiện nghiêm túc việc thực hiện chuyển đổi vị trí công tác; chưa thực hiện kịp thời việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định.

b) Kết quả công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo: Các cơ quan hành chính nhà nước của tỉnh tiếp 5.905 lượt người; tiếp nhận 3.852 đơn; chuyển đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết 537 đơn; ra văn bản đơn đốc giải quyết 231 vụ; hướng dẫn công dân đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết 288 vụ việc. Tổng số đơn thuộc thẩm quyền giải quyết là 520 đơn; đã giải quyết 473/520 vụ đạt 91%. Qua giải quyết, kiến nghị thu hồi về cho nhà nước 1.650 triệu đồng, 485 m² đất; trả lại cho công dân 416 triệu và 7.583 m² đất; khôi phục quyền lợi cho 52 người, kiến nghị xử lý hành chính 14 người.

c) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng:

- Công an tỉnh điều tra xác minh 06 vụ án, 12 bị can tội tham nhũng và các tội khác về chức vụ, tài sản phát hiện phải xử lý là 15 tỷ đồng; kết luận điều tra chuyển Viện Kiểm sát truy tố 04 vụ, 09 bị can; đang tiếp tục điều tra 02 vụ, 03 bị can;

- Tòa án các cấp thụ lý 03 vụ, 12 bị cáo, giám so với cùng kỳ năm trước 4 vụ, 11 bị cáo (kỳ trước 7 vụ, 23 bị cáo). Tội phạm chủ yếu tập trung nhiều ở các hành vi: Lạm dụng chức vụ, quyền hạn khi thi hành công vụ (02 vụ 10 bị cáo); Cố ý làm trái quy định nhà nước gây hậu quả (01 vụ 02 bị cáo).

1.4. Phát huy vai trò của xã hội về PCTN: Các cấp, các ngành tăng cường chỉ đạo, thực hiện tốt việc công khai, minh bạch trong quản lý và hoạt động; định kỳ thông tin về tình hình của đơn vị, tạo điều kiện cho công đoàn, tổ chức đoàn thể, thanh tra nhân dân tại các cơ quan, phát huy vai trò giám sát, phát hiện tham nhũng tại đơn vị.

Thanh tra tỉnh, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Viện Kiểm sát, Toà án và Công an tỉnh, thực hiện tốt việc trao đổi, cung cấp thông tin về PCTN; thông qua họp giao ban định kỳ hàng tháng phối hợp chặt chẽ với Ban Dân vận, UBMTTQ và các đoàn thể trong công tác PCTN; phát huy vai trò của công dân trong việc cung cấp thông tin liên quan đến tham nhũng.

1.5. Những tồn tại, hạn chế:

- Một số cơ quan, đơn vị, chưa kịp thời, triệt để triển khai thực hiện giải pháp phòng ngừa tham nhũng, như: việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức theo Nghị định 158/NĐ-CP của Chính phủ, còn có biểu hiện nể nang, né tránh, chưa thực hiện triệt để đến các đối tượng theo quy định; việc kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức còn biểu hiện hình thức, đối phó, triển khai thực hiện chậm.

- Việc tự phát hiện hành vi tham nhũng trong các cơ quan, đơn vị còn hạn chế; số lượng thông tin, tố giác, tố cáo hành vi tham nhũng của quần chúng nhân dân, các tổ chức chưa nhiều; ít vụ việc tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát định kỳ của các cơ quan chức năng.

- Hoạt động thanh tra kinh tế xã hội phát hiện nhiều sai phạm về kinh tế, nhưng việc đấu tranh, chứng minh hành vi vi phạm pháp luật còn hạn chế, số vụ việc chuyển cơ quan điều tra xử lý hình sự còn ít.

- Việc thực hiện sau kết luận, kiến nghị của thanh tra ở một số đơn vị chưa nghiêm xử lý kỷ luật chưa tương xứng với khuyết điểm, sai phạm, làm phát sinh một số vụ việc khiếu kiện kéo dài.

2. Công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP)

2.1. Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo THTK, CLP:

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, tuyên truyền và tổ chức thực hiện THTK, CLP: Thực hiện Chương trình tổng thể của Chính phủ về THTK, CLP năm 2015 theo Quyết định 365/QĐ-TTg ngày 17/3/2015, Chủ tịch UBND tỉnh đã có Quyết định số 1740/QĐ-UBND ngày 13/5/2015 ban hành Chương trình THTK, CLP năm 2015 để tổ chức triển khai thực hiện.

b) Tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ về những nhiệm vụ giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2015: HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 112/2014/NQ-HĐND ngày 31/12/2014 về nhiệm vụ phát triển KT-XH, quốc phòng - an ninh năm 2015, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 218/QĐ-UBND ngày 21/1/2015 về ban hành Kế hoạch hành động

thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, Nghị quyết của HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển KT - XH, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2015.

2.2. Tình hình, kết quả THTK, CLP trong các lĩnh vực:

a) Về ban hành, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ:

UBND tỉnh đã tiến hành rà soát các chính sách thuộc lĩnh vực kinh tế, văn hóa- xã hội do HĐND, UBND tỉnh ban hành. Tổng số các chính sách kinh tế rà soát là 14 chính sách gồm 7 chính sách hết hiệu lực thi hành đề nghị dừng thực hiện, 5 chính sách đề nghị sửa đổi, xây dựng mới để thực hiện giai đoạn 2016-2020, 2 chính sách tiếp tục thực hiện; tổng số chính sách văn hóa xã hội rà soát là 20 chính sách gồm 1 chính sách hết hiệu lực đề nghị dừng thực hiện, 12 chính sách đề nghị sửa đổi – xây dựng mới, 7 chính sách đề nghị tiếp tục thực hiện.

UBND tỉnh đã ban hành các văn bản định mức, tiêu chuẩn, chế độ áp dụng trên địa bàn tỉnh: quy định một số chế độ, định mức chi tiêu tài chính phục vụ hoạt động của HĐND các cấp trên địa bàn tỉnh; quy định chế độ đón tiếp, thăm hỏi chúc mừng đối với một số đối tượng do Ủy ban Mặt trận tổ quốc cấp tỉnh, cấp huyện thực hiện; quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập....

b) Về lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng, quản lý thu chi kinh phí ngân sách nhà nước:

- Toàn tỉnh năm 2015 tiết kiệm được 10% chi thường xuyên, 40% học phí, 35% viện phí để tạo nguồn cải cách tiền lương với số tiền 207,4 tỷ đồng. Tổng dự toán chi cho Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2015 là 699.685 triệu đồng, giảm so với năm 2014 là 77.184 triệu đồng.

- Các ngành, các cấp tập trung chỉ đạo, quản lý thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các nguồn thu ngân sách theo dự toán giao. Thực hiện các biện pháp thu hồi nợ đọng tiền sử dụng đất, cấp quyền khai thác khoáng sản, nợ quá hạn tiền sử dụng đất; thực hiện nghiêm việc công khai phân bổ ngân sách, công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2015 theo quy định.

c) Về mua sắm, sử dụng phương tiện đi lại và phương tiện, thiết bị làm việc, thông tin liên lạc của cơ quan, tổ chức sử dụng kinh phí NSNN: Thực hiện nghiêm việc không mua sắm xe ô tô phục vụ chức danh, phục vụ công tác chung theo chỉ đạo của Bộ Tài chính; việc mua sắm đảm bảo sau khi rà soát, sắp xếp lại, sử dụng hiệu quả tối đa số xe hiện có trong phạm vi sở ngành, địa phương nhưng không đủ để bố trí cho cơ quan đơn vị và các quy định về tiêu chuẩn định mức nhà nước ban hành; đối với xe chuyên dùng phải đảm bảo nguyên tắc phù hợp với số lượng, chủng loại xe ô tô chuyên dùng theo quyết định Chủ tịch UBND tỉnh. Kết quả trong kỳ thực hiện thanh lý tài sản 10 ô tô, điều chuyển 4 xe ô tô, thực hiện mua sắm 8 xe ô tô chuyên dùng.

d) Về quản lý, sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản; quản lý trụ sở nhà làm việc, nhà ở công vụ và công trình phúc lợi công cộng thuộc phạm vi, trách nhiệm quản lý của các Sở, ban, ngành, huyện, thị xã, thành phố:

- Công tác thẩm định phê duyệt dự án, quyết toán vốn đầu tư:

+ Về thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư: Đến nay số dự án mới đăng ký cấp mã số đầu tư là 694 mã số, giảm 73 mã số so với năm 2014. Trong đó, đã thẩm định được 169 hồ sơ dự án với giá trị chủ đầu tư đề nghị phê duyệt là 5.211.059 triệu đồng, giá trị được phê duyệt là 4.999.993 triệu đồng; giảm chi phí đầu tư qua thẩm định là 213.066 triệu đồng với tỷ lệ giảm bình quân 4.09%.

+ Công tác thẩm định giá sàn thực hiện đấu giá đất đã được thực hiện đúng theo Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013. Đã thẩm định được 18 dự án, tăng thu cho ngân sách nhà nước 65.645 triệu đồng.

+ Công tác thẩm tra quyết toán: Năm 2015, ước thực hiện thẩm định quyết toán được 117 công trình. Trong đó, giá trị chủ đầu tư đề nghị quyết toán là 2.534.174 triệu đồng, giá trị quyết toán được phê duyệt là 2.511.304 triệu đồng, giảm chi phí đầu tư qua thẩm tra quyết toán là 24.958 triệu đồng với tỷ lệ giảm bình quân là 0.91%.

- Quản lý, sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản, nợ công: Thực hiện tiết kiệm từ chủ trương đầu tư; tiến hành rà soát cắt giảm 100% các dự án không nằm trong quy hoạch, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt; cắt giảm các hạng mục công trình chưa thực sự cần thiết hoặc hiệu quả đầu tư thấp. Chống lãng phí, nâng cao chất lượng công tác khảo sát, thiết kế, giải pháp thi công, qua thẩm định dự án đầu tư đã giảm từ 5% đến 10% tổng mức đầu tư.

đ) Về quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên:

- Đã trình HĐND tỉnh thông qua danh mục các dự án thu hồi đất trên địa bàn tỉnh năm 2015; phê duyệt KHSD đất năm 2015 của 27/27 đơn vị cấp huyện. Xây dựng phương án giá đất phục vụ 18 dự án Nhà nước giao đất cho thuê đất có thu tiền sử dụng đất, tổng số tiền là 2.043.381 triệu đồng; xây dựng phương án giá đất phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất cho 4 dự án, tổng số tiền là 142.776 triệu đồng. Thu nộp ngân sách nhà nước 120 tỷ đồng.

Thẩm định Báo cáo kết quả thăm dò trữ lượng 53 mỏ khoáng sản; tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản cho 74 mỏ, tổng số tiền 289 tỷ (số tiền đã nộp 11,87 tỷ); phê duyệt giá khởi điểm và xây dựng phương án đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với 13 mỏ cát làm VLXD.

- Công tác thanh tra, kiểm tra trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên được tăng cường, tập trung chỉ đạo quyết liệt, ngăn chặn và chấn chỉnh kịp thời hoạt động khai thác tài nguyên trái phép. Đã có văn bản kịp thời yêu cầu các huyện, xã liên quan có biện pháp xử lý, tăng cường quản lý, ngăn chặn các hoạt động khai thác trái phép, làm ô nhiễm môi trường.

e) Về tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động tại các cơ quan, tổ chức:

Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố đã xây dựng tổ chức, bộ máy tinh gọn, có hiệu quả; sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức, lao

động hợp đồng theo vị trí việc làm, nhằm góp phần đổi mới và từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Việc tổ chức nghiêm túc kỳ thi tuyển công chức đã tạo ra sự công bằng, dân chủ cho các thí sinh dự thi, ngăn chặn được mọi hình thức tiêu cực, tạo niềm tin cho người dân với các cấp chính quyền, đồng thời thu hút nguồn nhân lực có phẩm chất, năng lực vào các cơ quan hành chính Nhà nước

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định 2597/QĐ-UBND ngày 10/8/2015 về việc giao chỉ tiêu biên chế hành chính, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh năm 2015 và năm 2016; theo đó số lượng công chức, viên chức được ổn định trong 2 năm. Thực hiện việc tạm dừng tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức, hợp đồng lao động (trừ những trường hợp trúng tuyển công chức), đồng thời tạm dừng bổ nhiệm chức danh Phó các phòng, ban đơn vị trực thuộc sở, UBND huyện.

g) Quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Nhà nước trong các công ty TNHH một thành viên 100% vốn nhà nước, các công ty cổ phần có vốn nhà nước, các quỹ tài chính ngoài NSNN, và tiêu dùng của nhân dân.

Các doanh nghiệp đã thực hiện triệt để tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh bao gồm ứng dụng công nghệ mới để nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh hàng xuất khẩu, đăng ký và thực hiện tiết giảm chi phí quản lý (từ 5% trở lên), tiết giảm tối đa chi phí quảng cáo, tiếp thị, khuyến mại, hoa hồng, môi giới...

Nhu cầu tiêu dùng, dịch vụ nhà hàng, khách sạn và dịch vụ vận tải tăng cao do trong năm 2015 có nhiều sự kiện quan trọng như: tổ chức kỳ thi THPT quốc gia với hơn 46 ngàn thí sinh thuộc hai tỉnh Thanh Hóa và Ninh Bình, các hoạt động tổ chức năm du lịch quốc gia..., công tác xây dựng kế hoạch, chuẩn bị chu đáo với sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành nên không xảy ra tình trạng ép khách, tăng giá dịch vụ, mất an toàn VSTP,...

2.3. Những tồn tại, hạn chế:

- Công tác triển khai các nhiệm vụ THPT, CLP, việc thực hiện báo cáo kết quả tại một số ngành, đơn vị còn chậm, do chưa bám sát các quy định của Luật THPT, CLP (sửa đổi); nội dung báo cáo còn sơ sài, hình thức.

- Trong quản lý đầu tư xây dựng cơ bản hiện tượng lãng phí, thất thoát chưa được ngăn chặn triệt để; tiến độ và chi phí GPMB còn chậm; tiến độ giải ngân của một số dự án đầu tư từ NSNN, TPCP còn chậm. Công tác quản lý vốn ở một số chủ đầu tư còn có số dư tạm ứng lớn.

- Định mức chi tiêu hành chính đến nay không còn phù hợp. Các đơn vị quản lý nhà nước không tiết kiệm được chi thường xuyên để tăng thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2016

1. Về công tác phòng, chống tham nhũng

1.1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về PCTN, tập trung vào các điểm mới của Luật PCTN (sửa đổi, bổ sung) và các văn bản hướng dẫn thi hành. Triển khai thực hiện Quyết định số 933/QĐ-UBND ngày 16/4/2013, của UBND tỉnh phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN và Công ước của Liên hợp quốc về PCTN trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân đến năm 2016”. Tổ chức thực hiện việc nhận định tình hình tham nhũng và đánh giá công tác PCTN trên địa bàn tỉnh theo quy định; nâng cao chất lượng chuyên mục PCTN trên Kênh truyền hình tỉnh và trên Báo Thanh Hoá; tham gia tổ chức thành công cuộc thi viết tìm hiểu về Luật PCTN.

1.2. Chỉ đạo, thực hiện tốt các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, theo hướng rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện các cơ chế, chế độ, chính sách, tiêu chuẩn, đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất, hiệu quả; thực hiện tốt việc phân cấp, phân quyền, gắn với trách nhiệm cá nhân, người đứng đầu; thực hiện tốt việc tổng kết 10 năm thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng.

1.3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội; tăng cường hoạt động thanh tra, kiểm tra những lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tham nhũng; đẩy mạnh hoạt động điều tra, truy tố, xét xử đối với các vụ án, hành vi tham nhũng; thu hồi triệt để tài sản của nhà nước, tập thể, cá nhân bị chiếm đoạt và thất thoát liên quan đến tham nhũng.

1.4. Phát huy vai trò, trách nhiệm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan báo chí, truyền thông và ý thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong công tác PCTN; thực hiện tốt việc bảo vệ người tố cáo; biểu dương, khen thưởng kịp thời những tấm gương điển hình, tiên tiến trong công tác đấu tranh PCTN; có cơ chế nhằm động viên, khuyến khích việc cung cấp thông tin, tố giác hành vi tham nhũng.

1.5. Xử lý trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị không chấp hành nghiêm túc các quy định về thanh tra, giải quyết KNTC và PCTN.

2. Về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

2.1. Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến các văn bản liên quan đến thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản liên quan. Xây dựng, ban hành các văn bản pháp luật để triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ.

2.2. Xây dựng và thực hiện 5 chương trình trọng tâm giai đoạn 2016-2020, 4 khâu đột phá thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII.

2.3. Tiếp tục đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các lĩnh vực: đầu tư XD CB, quản lý đất đai, quản lý thu – chi ngân sách, quản lý tài sản công, quản lý tài nguyên thiên nhiên, quản lý và sử dụng lao động, quản lý việc tiêu dùng trong nhân dân.

2.4. Phối hợp chặt chẽ công tác thanh tra, kiểm tra với công tác thu nợ thực hiện đơn đốc thu đủ, thu kịp thời số tiền truy thu, tiền phạt, tiền nợ thuế và các khoản thu theo kết luận, kiến nghị của cơ quan Kiểm toán nhà nước.

2.5. Tăng cường thực hiện quy chế dân chủ nâng cao vai trò giám sát của các tổ chức đoàn thể trong công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính gắn với nâng cao hiệu quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; rà soát các quy trình, thủ tục liên quan đến thủ tục hành chính để thực hiện điều chỉnh, đơn giản hóa.

2.6. Thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Tỉnh ủy tại Công văn số 2043-CV/TU ngày 5/6/2015 về việc chỉ đạo tăng cường quản lý, hạn chế cho phép cán bộ đi công tác nước ngoài.

2.7. Các ngành, các cấp chấp hành nghiêm túc chế độ báo cáo quý, năm về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đảm bảo chất lượng theo nội dung và thời gian quy định./.

Nơi nhận:

- TTr Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Các Ủy viên UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, THKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

